

**BẢN SAO**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

**26 -05- 2017**

SỐ CHỨNG THỰC.....5999.....QUYỂN SỐ..01.....SCT/BS.



**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Vũ Hồng Thanh*

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	14 - 33

\*\*\*\*\*



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Du Lịch Bưu Điện (sau đây gọi tắt là "Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán.

**Khái quát về Công ty**

Công ty cổ phần Du lịch Bưu điện được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000509 ngày 30 tháng 8 năm 2001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đến lần thứ 10 ngày 03 tháng 3 năm 2016.

**Trụ sở chính**

Địa chỉ : Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
Điện thoại : (84-4) 3776.2213  
Fax : (84-4) 3776.2210

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 như sau:

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Đại lý bán vé máy bay;
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng;
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Đại lý kinh doanh dịch vụ bưu chính và viễn thông;
- Tư vấn và cung cấp phần mềm;
- Xây dựng công trình, hạng mục công trình;
- Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng;
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Mua bán, bảo dưỡng, sửa chữa xe có động cơ;
- Mua bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe có động cơ;
- Đại lý dịch vụ bưu điện và tin học; Mua bán, đại lý hàng hóa; (không đăng ký hoạt động đấu giá)
- Bán buôn đồ uống có cồn;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế;
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

SOO  
CI  
CÓN  
:M T  
A  
Tài N  
TPAT



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**  
**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Giáo dục nghề nghiệp
- Giáo dục khác chưa được phân vào đầu
- Giáo dục đào tạo không chính quy;
- Dịch vụ thể dục thể thao;
- Dịch vụ giải trí (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Dịch vụ xoa bóp (không bao gồm dịch vụ day ấn huyệt), xông hơi (không bao gồm xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền);
- Kinh doanh bất động sản;
- Dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản (không đăng ký hoạt động đấu giá);
- Giám sát thi công xây dựng dân dụng, lắp đặt thiết bị thông tin, HT âm thanh, ánh sáng, điều khiển cơ khí
- Dịch vụ môi giới, tuyển dụng lao động và cung cấp nhân sự (không đăng ký hoạt động trung tâm môi giới lao động);
- Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Minh Đức	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 12 năm 2015
Bà Tạ Thị Mai Anh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2011
Ông Nguyễn Hà Giang	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2011
Ông Đỗ Quang Khánh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2016

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đỗ Tiến Dũng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2011
Bà Nguyễn Thị Hồng Linh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 04 năm 2011
Bà Lê Thị Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2014

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đỗ Quang Khánh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 9 năm 2014
Ông Nguyễn Hà Giang	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2012
Ông Nguyễn Anh Quân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2016
Bà Bùi Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 9 năm 2013
Bà Hoàng Thị Phương Thảo	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 1 năm 2015



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**  
**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

**Đại diện pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này Ông Đỗ Quang Khánh ( nhiệm kỳ ngày 05 tháng 9 năm 2014).

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch Bưu điện tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**Đỗ Quang Khánh**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 02 tháng 3 năm 2017





**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City  
www.a-c.com.vn

Số: 022/2015/BCTC-KTTV.

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Du Lịch Bưu Điện (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 02 năm 2017, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản nợ phải thu khó đòi đã quá hạn trên 3 năm là 10.757.207.490 VND. Công ty đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi là 7.638.170.013 VND. Nếu Công ty trích dự phòng đầy đủ cho các khoản nợ phải thu khó đòi theo quy định hiện hành thì chi phí hoạt động trong năm sẽ tăng 3.119.037.477 VND, chỉ tiêu dự phòng nợ phải thu khó đòi và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 sẽ giảm tương ứng.



Chi tiết như sau:

Khoản mục	Nợ phải thu		Nợ phải thu
	khó đòi (VND)	khó đòi đã được lập dự phòng (VND)	khó đòi chưa được lập dự phòng (VND)
Phải thu khách hàng	1.839.882.965	743.672.770	1.096.210.195
Trả trước người bán	496.412.379	188.425.679	307.986.700
Các khoản phải thu khác	8.420.912.146	6.706.071.564	1.714.840.582
<b>Cộng</b>	<b>10.757.207.490</b>	<b>7.638.170.013</b>	<b>3.119.037.477</b>

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du Lịch Bưu Điện tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C**  
**Chi nhánh Nha Trang**



**Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0192-2013-008-1

**Hàng Quỳnh Hạnh - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0963-2013-008-1

Nha Trang, ngày 02 tháng 3 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>72.864.644.401</b>	<b>73.975.813.727</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>5.890.384.246</b>	<b>6.670.616.353</b>
1. Tiền	111		5.890.384.246	3.670.616.353
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>54.500.000.000</b>	<b>50.500.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	54.500.000.000	50.500.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>11.942.822.937</b>	<b>16.293.950.880</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	8.297.372.563	13.254.632.999
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	1.122.691.529	1.082.387.427
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	9.680.089.020	9.114.260.629
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(7.638.170.013)	(7.638.170.013)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.7	480.839.838	480.839.838
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>319.825.228</b>	<b>299.637.452</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.8	319.825.228	299.637.452
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>211.611.990</b>	<b>211.609.042</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	175.070.859	174.632.000
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		32.711.897	32.711.897
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16	3.829.234	4.265.145
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>38.591.197.909</b>	<b>39.548.862.636</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>22.010.500</b>	<b>245.510.500</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	22.010.500	245.510.500
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>3.759.944.062</b>	<b>3.144.851.429</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	3.648.832.970	2.950.407.009
- Nguyên giá	222		6.018.058.071	7.726.797.044
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.369.225.101)	(4.776.390.035)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	111.111.092	194.444.420
- Nguyên giá	228		410.000.000	410.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(298.888.908)	(215.555.580)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.12</b>	<b>33.336.361.305</b>	<b>34.309.470.843</b>
- Nguyên giá	231		67.354.905.554	64.555.388.400
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(34.018.544.249)	(30.245.917.557)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.472.882.042</b>	<b>1.849.029.864</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	1.472.882.042	1.849.029.864
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.13	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>111.455.842.310</b>	<b>113.524.676.363</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>13.364.283.404</b>	<b>18.242.655.855</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>8.698.783.404</b>	<b>13.577.155.855</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	4.782.801.768	8.417.000.784
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	509.629.526	678.440.007
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	430.630.252	638.504.762
4. Phải trả người lao động	314	V.17	531.996.632	833.170.820
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18	395.805.463	401.322.163
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.19	456.250.000	456.250.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20a	765.014.763	1.371.867.319
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21a,b	826.055.000	780.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		600.000	600.000
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>4.665.500.000</b>	<b>4.665.500.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.20b	4.665.500.000	4.665.500.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



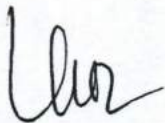
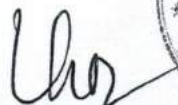
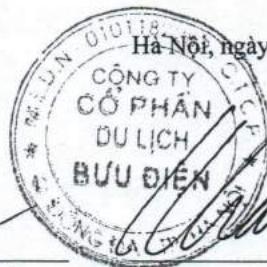
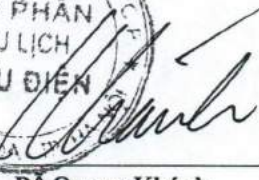
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>98.091.558.906</b>	<b>95.282.020.508</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>98.091.558.906</b>	<b>95.282.020.508</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.22	97.510.009.009	97.510.009.009
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		97.510.009.009	97.510.009.009
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.22	581.549.897	(2.227.988.501)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(2.607.475.870)	(2.227.988.501)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		3.189.025.767	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>111.455.842.310</b>	<b>113.524.676.363</b>

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017


Hoàng Thị Phương Thảo  
Người lập

Hoàng Thị Phương Thảo  
Kế toán trưởng
  
Đỗ Quang Khánh  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

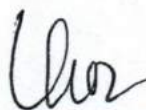
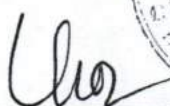
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	51.499.942.081	60.965.954.687
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	27.506.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		51.499.942.081	60.938.448.687
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	46.946.840.193	51.789.811.614
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		4.553.101.888	9.148.637.073
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.533.740.877	429.258.151
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	88.750.240	261.362.838
Trong đó: chi phí lãi vay	23		85.000.000	175.809.323
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	-	1.800.647.352
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	4.747.884.401	7.338.137.309
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.250.208.124	177.747.725
11. Thu nhập khác	31	VI.7	45.051.684	59.499.266.838
12. Chi phí khác	32	VI.8	106.234.041	105.048.593
13. Lợi nhuận khác	40		(61.182.357)	59.394.218.245
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.189.025.767	59.571.965.970
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.26	-	12.941.548.301
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>3.189.025.767</u>	<u>46.630.417.669</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>327</u>	<u>4.782</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	<u>327</u>	<u>4.782</u>


Hoàng Thị Phương Thảo  
Người lập

Hoàng Thị Phương Thảo  
Kế toán trưởng

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017

Đỗ Quang Khánh  
Tổng Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.189.025.767	59.571.965.970
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10,11,12	1.448.795.087	1.379.120.999
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.511.222.685)	(58.882.318.176)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	85.000.000	175.809.323
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	(608.707.855)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		1.211.598.169	1.635.870.261
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		5.164.578.205	(8.129.694.210)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(20.187.776)	354.444.012
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(5.303.914.821)	(1.200.473.876)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		375.708.963	526.158.531
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(85.000.000)	(356.918.605)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(12.941.548.301)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>1.342.782.740</b>	<b>(20.112.162.188)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10,11	(1.090.778.181)	(250.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	74.172.075.554
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(4.000.000.000)	(50.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.921.708.334	44.498.829
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>(2.169.069.847)</b>	<b>23.966.574.383</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	46.055.000	32.500.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	(65.900.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>46.055.000</b>	<b>(33.400.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(780.232.107)</b>	<b>3.821.012.195</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>6.670.616.353</b>	<b>2.849.604.158</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>5.890.384.246</b>	<b>6.670.616.353</b>

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017

Hoàng Thị Phương Thảo  
Người lập

Hoàng Thị Phương Thảo  
Kế toán trưởng



Đỗ Quang Khánh  
Tổng Giám đốc



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Du Lịch Bưu Điện (sau đây gọi tắt là "Công ty") là Công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ, thương mại.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: dịch vụ lữ hành, khách sạn, thương mại khác.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Cấu trúc Công ty

*Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc*

Tên đơn vị	Địa chỉ
Khách sạn Bưu Điện Tam Đảo	Thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Bưu điện - Khách sạn Bưu Điện Vũng Tàu	Số 158 Hạ Long, Phường 2, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Chi nhánh Khách sạn Bưu Điện Cửa Lò	Số 1, đường Bình Minh, thị xã Cửa Lò, Nghệ An
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Bưu Điện - Khách sạn Bưu Điện Hạ Long	TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du Lịch Bưu Điện	Số 27 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Trung Tâm Thương Mại và Dịch Vụ Du Lịch	Số 26 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Bưu Điện - Trung Tâm Lữ Hành	Số 26 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Khách sạn Bưu Điện Tam Đảo	Thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

Từ năm 2007 đến nay Khách sạn Bưu Điện Tam Đảo đã tạm ngưng hoạt động. Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh không có phát sinh hoạt động kinh doanh chính từ năm 2013.

#### 6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **2. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### **3. Các khoản đầu tư tài chính**

#### ***Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn***

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### 4. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được qui đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của các Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.

#### 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.

3/16  
CHI  
NC  
TO  
A  
INI  
/ 4/M



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

#### **6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### **7. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

##### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 24 tháng.

##### ***Chi phí sửa chữa tài sản cố định***

Chi phí sửa chữa tài sản phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

##### ***Chi phí khác***

Chi phí khác được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 24 tháng.

#### **8. Tài sản thuê hoạt động**

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

### 9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25 – 50
Máy móc thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10
Cây lâu năm	10
Tài sản cố định khác	05 – 08

### 10. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Quyền sử dụng đất	Không khấu hao
Nhà	25 – 50
Cơ sở hạ tầng	10

3-001  
ANH  
TNH  
TU  
C  
ANG  
KHA



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### **11. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính.

##### ***Chương trình phần mềm máy tính***

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 08 năm.

#### **12. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

#### **13. Vốn chủ sở hữu**

##### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### **14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu bán hàng hoá***

Doanh thu bán hàng hoá được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hoá dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

#### ***Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động***

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

#### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### **15. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.

### **16. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

---

### 17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và qui định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### 18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

#### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

#### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

##### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	242.326.487	93.804.920
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.648.057.759	3.576.811.433
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	-	3.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>5.890.384.246</u></b>	<b><u>6.670.616.353</u></b>

##### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Tiền gửi có kỳ hạn ngắn hạn</i>	<i>54.500.000.000</i>	<i>54.500.000.000</i>	<i>50.500.000.000</i>	<i>50.500.000.000</i>
Tiền gửi có kỳ hạn	54.500.000.000	54.500.000.000	50.500.000.000	50.500.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>54.500.000.000</u></b>	<b><u>54.500.000.000</u></b>	<b><u>50.500.000.000</u></b>	<b><u>50.500.000.000</u></b>

##### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>5.403.210.094</i>	<i>5.748.717.801</i>
Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	3.032.347.600	3.916.056.583
Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện	536.217.000	789.828.744
Công đoàn Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	26.491.450	152.558.450
Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	1.499.883.000	499.720.980
Công ty Cổ phần Cấp Quang Việt Nam	-	233.180.000
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	26.504.000	8.696.000
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	273.449.044	140.359.044
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	8.318.000	8.318.000
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>2.894.162.469</i>	<i>7.505.915.198</i>
Công ty TNHH SIEMENS	-	3.729.000.000
Các khách hàng khác	2.894.162.469	3.776.915.198
<b>Cộng</b>	<b><u>8.297.372.563</u></b>	<b><u>13.254.632.999</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<b>1.122.691.529</b>	<b>1.082.387.427</b>
Công ty TNHH Quốc tế Hoàng Cầu	502.091.450	-
Công ty Cổ phần Phú Đông Hưng	194.973.500	194.973.500
Công ty Cổ phần Xây dựng hoàn thiện và nội thất DAR	-	290.000.000
Công ty TNHH Quản lý Khách sạn Bitexco	-	172.672.500
Các khách hàng khác	425.626.579	424.741.427
<b>Cộng</b>	<b>1.122.691.529</b>	<b>1.082.387.427</b>

**5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác****5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>9.680.089.020</b>	<b>(6.706.071.562)</b>	<b>9.114.260.629</b>	<b>(6.706.071.562)</b>
BHXH, BHYT	16.148.449	-	10.870.511	-
Tạm ứng cho nhân viên	789.031.934	(86.963.000)	996.786.722	(86.963.000)
Ký quỹ, ký cược	167.000.000	-	-	-
Lãi dự thu	589.514.351	-	-	-
Phải thu ông Trương Hải Long	2.787.651.978	(2.787.651.978)	2.787.651.978	(2.787.651.978)
Phải thu ông Đoàn Trường Sơn	521.039.750	(521.039.750)	521.039.750	(521.039.750)
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	4.809.702.558	(3.310.416.834)	4.797.911.668	(3.310.416.834)
<b>Cộng</b>	<b>9.680.089.020</b>	<b>(6.706.071.562)</b>	<b>9.114.260.629</b>	<b>(6.706.071.562)</b>

**5b. Phải thu dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>22.010.500</b>	<b>-</b>	<b>245.510.500</b>	<b>-</b>
Ký quỹ, ký cược dài hạn	22.010.500	-	245.510.500	-
<b>Cộng</b>	<b>22.010.500</b>	<b>-</b>	<b>245.510.500</b>	<b>-</b>

**6. Nợ xấu**

	Thời gian quá hạn	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
		<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị có thể thu hồi</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị có thể thu hồi</u>
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>		<b>10.757.207.490</b>	<b>3.119.037.477</b>	<b>10.280.589.683</b>	<b>2.642.419.670</b>
Phải thu tiền bán hàng	trên 3 năm	1.839.882.965	1.096.210.195	1.422.809.912	679.137.142
Trả trước tiền mua hàng	trên 3 năm	496.412.379	307.986.700	482.975.372	294.549.693
Các khoản phải thu khác	trên 3 năm	8.420.912.146	1.714.840.582	8.374.804.399	1.668.732.835
<b>Cộng</b>		<b>10.757.207.490</b>	<b>3.119.037.477</b>	<b>10.280.589.683</b>	<b>2.642.419.670</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN**Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****7. Tài sản thiếu chờ xử lý**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền	64.433.532	64.433.532
Tài sản khác	416.406.306	416.406.306
<b>Cộng</b>	<b><u>480.839.838</u></b>	<b><u>480.839.838</u></b>

**8. Hàng tồn kho**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	31.598.135	98.418.371
Công cụ, dụng cụ	85.907.170	90.487.340
Hàng hóa	202.319.923	110.731.741
<b>Cộng</b>	<b><u>319.825.228</u></b>	<b><u>299.637.452</u></b>

**9. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn****9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	-	43.357.980
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	175.070.859	131.274.020
<b>Cộng</b>	<b><u>175.070.859</u></b>	<b><u>174.632.000</u></b>

**9b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	103.855.352	209.711.181
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	1.328.373.890	1.505.110.772
Các chi phí trả trước dài hạn khác	40.652.800	134.207.911
<b>Cộng</b>	<b><u>1.472.882.042</u></b>	<b><u>1.849.029.864</u></b>

**10. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Thiết bị quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	4.845.255.890	2.397.132.752	-	450.543.402	33.865.000	7.726.797.044
Phân loại lại	-	(2.397.132.752)	-	(368.519.402)	(33.865.000)	(2.799.517.154)
Mua trong năm	-	-	1.057.323.636	33.454.545	-	1.090.778.181
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>4.845.255.890</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>1.057.323.636</u></b>	<b><u>115.478.545</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>6.018.058.071</u></b>
<b>Trong đó:</b>						
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	-	-	-	82.024.000	-	82.024.000
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	2.068.700.030	2.308.384.510	-	365.440.495	33.865.000	4.776.390.035
Phân loại lại	-	(2.308.384.510)	-	(285.062.063)	(33.865.000)	(2.627.311.573)
Khấu hao trong năm	147.083.536	-	70.488.242	2.574.861	-	220.146.639
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.215.783.566</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>70.488.242</u></b>	<b><u>82.953.293</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>2.369.225.101</u></b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	2.776.555.860	88.748.242	-	85.102.907	-	2.950.407.009
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.629.472.324</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>986.835.394</u></b>	<b><u>32.525.252</u></b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>3.648.832.970</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Thiết bị quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<i>Trong đó:</i>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

#### 11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình là chương trình phần mềm máy tính.

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	410.000.000	215.555.580	194.444.420
Khấu hao trong năm		83.333.328	
<b>Số cuối năm</b>	<b>410.000.000</b>	<b>298.888.908</b>	<b>111.111.092</b>

*Trong đó:*

Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	160.000.000		
Tạm thời chưa sử dụng			-
Đang chờ thanh lý			-

#### 12. Bất động sản đầu tư

##### 12a. Bất động sản đầu tư cho thuê

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Nhà</u>	<u>Cơ sở hạ tầng</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>				
Số đầu năm	2.460.087.861	61.310.422.958	784.877.581	64.555.388.400
Phân loại lại	-	2.799.517.154		2.799.517.154
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.460.087.861</b>	<b>64.109.940.112</b>	<b>784.877.581</b>	<b>67.354.905.554</b>
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết vẫn còn cho thuê	-	19.638.517.636	784.877.581	20.423.395.217
<b>Giá trị hao mòn</b>				
Số đầu năm	-	29.461.039.976	784.877.581	30.245.917.557
Phân loại lại	-	2.627.311.572	-	2.627.311.572
Khấu hao trong năm	-	1.145.315.120	-	1.145.315.120
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>	<b>33.233.666.668</b>	<b>784.877.581</b>	<b>34.018.544.249</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số đầu năm	2.460.087.861	31.849.382.982	-	34.309.470.843
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.460.087.861</b>	<b>30.876.273.444</b>	<b>-</b>	<b>33.336.361.305</b>

#### 13. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

*Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận*

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại đối với khoản lỗ tính thuế.

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho khoản lỗ tính thuế này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 14. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>112.200.000</i>	<i>72.553.700</i>
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	-	2.233.700
Công ty tem Việt Nam	112.200.000	70.320.000
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>4.670.601.768</i>	<i>8.344.447.084</i>
Công ty TNHH Quốc tế Hoàng Cầu	-	3.845.702.758
Công ty Cổ phần Du lịch Hoàng Anh - Đất Xanh Đà Lạt	1.029.535.000	-
Các nhà cung cấp khác	3.641.066.768	4.498.744.326
<b>Cộng</b>	<b><u>4.782.801.768</u></b>	<b><u>8.417.000.784</u></b>

#### 15. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	<i>457.800.196</i>	<i>351.200.677</i>
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	457.800.196	-
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	-	87.667.677
Công Đoàn Tổng Công ty Bưu Chính Việt Nam	-	131.474.000
Chi nhánh Công ty Công ty chuyên phát nhanh Bưu Điện tại Đà Nẵng	-	58.131.000
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	-	73.928.000
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>51.829.330</i>	<i>327.239.330</i>
Các khách hàng khác	51.829.330	327.239.330
<b>Cộng</b>	<b><u>509.629.526</u></b>	<b><u>678.440.007</u></b>

#### 16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong năm</u>			<u>Số cuối năm</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Điều chỉnh khác</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	603.074.168	3.120.869	828.091.824	(998.061.506)	(5.410.248)	427.694.238	3.120.869
Thuế thu nhập cá nhân	34.392.974	1.144.276	94.740.117	(96.598.597)	(29.162.569)	2.936.014	708.365
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	367.903.200	(367.903.200)	-	-	-
Các loại thuế khác	1.307.620	-	123.960.000	(123.960.000)	(1.037.620)	-	-
<b>Cộng</b>	<b><u>638.504.762</u></b>	<b><u>4.265.145</u></b>	<b><u>1.414.695.141</u></b>	<b><u>(1.586.523.303)</u></b>	<b><u>(35.610.437)</u></b>	<b><u>430.630.252</u></b>	<b><u>3.829.234</u></b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước là 22%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.189.025.767	59.571.965.970
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	106.234.041	105.048.593
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	3.295.259.808	59.677.014.563
Lỗ được chuyển	(3.295.259.808)	(851.795.009)
Thu nhập tính thuế	-	58.825.219.554
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>-</b>	<b>12.941.548.301</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### **Tiền thuê đất**

Công ty phải nộp tiền thuê đất tại Khách sạn Hạ Long với diện tích 2.189,9 m<sup>2</sup> đất đang sử dụng với mức 168.000 VND/m<sup>2</sup>/năm theo thông báo số 561/TB-TĐ ngày 15/04/2013 của Chi cục thuế Hạ Long.

#### **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

17. **Phải trả người lao động**  
Tiền lương còn phải trả người lao động

18. **Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>395.805.463</b>	<b>401.322.163</b>
Chi phí lãi vay phải trả	88.667	33.013.667
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	395.716.796	368.308.496
<b>Cộng</b>	<b>395.805.463</b>	<b>401.322.163</b>

19. **Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**  
Doanh thu cho thuê tài sản



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 20. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác khác

##### 20a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>4.452.215</b>	<b>31.000.000</b>
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện	-	30.000.000
Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	3.500.001	1.000.000
Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	952.214	-
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>760.562.548</b>	<b>1.340.867.319</b>
Tài sản thừa chờ giải quyết	3.936.979	3.936.979
Kinh phí công đoàn	104.952.949	190.658.122
Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp	18.299.964	121.807.271
Phải trả các cá nhân khác tại Khách sạn Cửa Lò	290.000.000	690.000.000
Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Sơn Anh - Lãi phải trả	85.000.000	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	258.372.656	334.464.947
<b>Cộng</b>	<b>765.014.763</b>	<b>1.371.867.319</b>

##### 20b. Phải trả dài hạn khác

Khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn liên quan đến các hợp đồng cho thuê tài sản.

#### 21. Vay ngắn hạn

##### 21a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Vay ngắn hạn phải trả các cá nhân khác</b>	<b>826.055.000</b>	<b>780.000.000</b>
Vay bà Nguyễn Thị Phương Hoa	490.000.000	490.000.000
Vay bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	250.000.000	250.000.000
Vay bà Hoàng Thị Phương Thảo	70.000.000	-
Vay ông Đỗ Văn Hương	16.055.000	40.000.000
<b>Cộng</b>	<b>826.055.000</b>	<b>780.000.000</b>

Các khoản vay ngắn hạn các cá nhân để bổ sung vốn kinh doanh. Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo và không tính lãi.

**Chi tiết phát sinh khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	780.000.000	813.400.000
Số tiền vay phát sinh	113.000.000	32.500.000
Số tiền vay đã trả	(66.945.000)	(65.900.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>826.055.000</b>	<b>780.000.000</b>

##### 21b. Vay quá hạn chưa thanh toán

	<u>Số cuối năm</u>			<u>Số đầu năm</u>		
	<u>Gốc</u>	<u>Lãi</u>	<u>Cộng</u>	<u>Gốc</u>	<u>Lãi</u>	<u>Cộng</u>
Vay ngắn hạn cá nhân khác	740.000.000	-	740.000.000	740.000.000	-	740.000.000
<b>Cộng</b>	<b>740.000.000</b>	<b>-</b>	<b>740.000.000</b>	<b>740.000.000</b>	<b>-</b>	<b>740.000.000</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 22. Vốn chủ sở hữu

#### 22a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	97.510.009.009	(48.249.698.315)	49.260.310.694
Lợi nhuận sau thuế năm trước	-	46.630.417.669	46.630.417.669
Các khoản giảm khác	-	(608.707.855)	(608.707.855)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>97.510.009.009</b>	<b>(2.227.988.501)</b>	<b>95.282.020.508</b>
Số dư đầu năm nay	97.510.009.009	(2.227.988.501)	95.282.020.508
Lợi nhuận sau thuế năm nay	-	3.189.025.767	3.189.025.767
Các khoản giảm khác	-	(379.487.369)	(379.487.369)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>97.510.009.009</b>	<b>581.549.897</b>	<b>98.091.558.906</b>

#### 22b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	87.969.869.009	87.969.869.009
Công ty Cổ phần Cấp và Vật Liệu Viễn Thông	3.000.000.000	3.000.000.000
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	2.940.000.000	2.940.000.000
Công ty Cổ phần Thương Mại Bưu Chính Viễn Thông	980.000.000	980.000.000
Công ty Cổ phần Tư Vấn Đầu Tư và Xây Dựng Bưu Điện	980.000.000	980.000.000
Công ty Cổ phần Vật Tư Bưu Điện	980.000.000	980.000.000
Các cổ đông khác	660.140.000	660.140.000
<b>Cộng</b>	<b>97.510.009.009</b>	<b>97.510.009.009</b>

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Vốn phải góp theo Điều lệ Công ty			
	Số tiền	Tỷ lệ (%)	Vốn điều lệ đã góp	Vốn điều lệ còn phải góp
Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	88.300.000.000	73,58	87.969.869.009	330.130.991
Công ty Cổ phần Cấp và Vật Liệu Viễn Thông	3.000.000.000	2,50	3.000.000.000	-
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	2.940.000.000	2,45	2.940.000.000	-
Công ty Xây Dựng Bưu Điện	1.960.000.000	1,63	-	1.960.000.000
Công ty Cổ phần Thương Mại Bưu Chính Viễn Thông	980.000.000	0,82	980.000.000	-
Công ty Cổ phần Tư Vấn Đầu Tư và Xây Dựng Bưu Điện	980.000.000	0,82	980.000.000	-
Công ty Cổ phần Vật Tư Bưu Điện	980.000.000	0,82	980.000.000	-
Các cổ đông khác	20.860.000.000	17,38	660.140.000	20.199.860.000
<b>Cộng</b>	<b>120.000.000.000</b>	<b>100</b>	<b>97.510.009.009</b>	<b>22.489.990.991</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	9.751.001	9.751.001
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	9.751.001	9.751.001

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu dịch vụ khách sạn, nhà hàng, tổ chức hội nghị, vé máy bay	23.608.164.897	36.290.446.061
Doanh thu dịch vụ lữ hành, dịch vụ vận chuyển	18.212.510.917	20.191.036.176
Doanh thu cho thuê bất động sản	5.663.181.819	2.486.669.091
Doanh thu dịch vụ khác	4.016.084.448	1.997.803.359
<b>Cộng</b>	<b>51.499.942.081</b>	<b>60.965.954.687</b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Tổng công ty Bưu điện Việt Nam</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	25.056.839.885	24.474.452.074
<b>Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	2.729.474.800	6.624.284.721
<b>Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	1.363.530.000	504.839.332
<b>Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu Điện</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	554.222.800	2.299.735.959
<b>Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	1.089.072.616	389.843.636
<b>Các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	165.254.300	560.752.497
<b>Công đoàn Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	4.930.000	138.689.500
<b>Công ty Phát hành Báo chí Trung Ương</b>		
Công ty cung cấp dịch vụ	3.320.506.456	-



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn dịch vụ khách sạn, nhà hàng, tổ chức hội nghị, vé máy bay	21.637.903.641	29.801.269.468
Giá vốn dịch vụ lữ hành, dịch vụ vận chuyển	18.723.022.314	20.441.953.876
Giá vốn bất động sản cho thuê	2.518.826.131	492.082.176
Giá vốn dịch vụ khác	4.067.088.107	1.054.506.094
<b>Cộng</b>	<b><u>46.946.840.193</u></b>	<b><u>51.789.811.614</u></b>

#### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.511.222.685	44.498.829
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	19.502.152	41.166.037
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	3.016.040	182.939
Doanh thu tài chính khác	-	343.410.346
<b>Cộng</b>	<b><u>3.533.740.877</u></b>	<b><u>429.258.151</u></b>

#### 4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	85.000.000	175.809.323
Chiết khấu thanh toán	-	84.150.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	3.750.240	1.403.515
<b>Cộng</b>	<b><u>88.750.240</u></b>	<b><u>261.362.838</u></b>

#### 5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên bán hàng	-	428.690.822
Chi phí vật liệu, công cụ dụng cụ	-	34.734.088
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	464.269.364
Chi phí khác	-	872.953.078
<b>Cộng</b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>1.800.647.352</u></b>

#### 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	2.350.888.567	3.635.246.909
Chi phí vật liệu, công cụ dụng cụ	24.274.334	131.519.229
Chi phí khấu hao tài sản cố định	225.602.185	182.357.529
Thuế, phí, lệ phí	23.497.167	55.896.985
Chi phí dịch vụ mua ngoài	75.885.406	870.038.200
Chi phí khác	2.047.736.742	2.463.078.457
<b>Cộng</b>	<b><u>4.747.884.401</u></b>	<b><u>7.338.137.309</u></b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	58.825.219.554
Thu nhập từ hợp đồng hợp tác kinh doanh	-	295.222.400
Xử lý công nợ	-	208.592.525
Thu tiền điện, nước đối tượng thuê mặt bằng	-	57.523.279
Thu nhập khác	45.051.684	112.709.080
<b>Cộng</b>	<b><u>45.051.684</u></b>	<b><u>59.499.266.838</u></b>

#### 8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Xử lý công nợ	36.218.315	35.670.419
Tiền phạt chậm nộp	12.267.565	35.883.827
Chi phí khác	57.748.161	33.494.347
<b>Cộng</b>	<b><u>106.234.041</u></b>	<b><u>105.048.593</u></b>

#### 9. Lãi trên cổ phiếu

##### 9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.189.025.767	46.630.417.669
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	3.189.025.767	46.630.417.669
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	9.751.001	9.751.001
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>327</u></b>	<b><u>4.782</u></b>

##### 9b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà GP INVEST, số 170 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

#### 1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan khác</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	Công ty mẹ, đăng ký sở hữu 73,58% vốn điều lệ, hiện nắm giữ 90,22% vốn điều lệ
Các Công ty khác thuộc Tập đoàn Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	Công ty do Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam kiểm soát
Các Bưu Điện trên toàn quốc	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam
Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện	Công ty liên kết của Tổng Công ty
Các Công ty Bảo hiểm Bưu Điện trên toàn quốc	Đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Bưu Điện
Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt	Công ty liên kết của Tổng Công ty

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty không còn phát sinh các giao dịch trọng yếu nào khác với các bên liên quan khác.

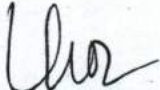
*Công nợ với các bên liên quan khác*

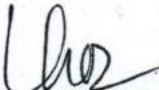
Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.14, và V.20a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

#### 2. **Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

  
Hoàng Thị Phương Thảo  
Người lập biểu

  
Hoàng Thị Phương Thảo  
Kế toán trưởng

Hà Nội, ngày 10 tháng 2 năm 2017  
  
  
Đỗ Quang Khánh  
Tổng Giám đốc